

Số: 27/2019/QĐST-DS

*Phước Long, ngày 29 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 200/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Khương Thị Nh, sinh năm 1964;

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện N, tỉnh B

*Bị đơn:* Chị Trần Thị Ch, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp P, xã V, huyện N, tỉnh B

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Tính đến ngày 21/10/2019 chị Trần Thị Ch còn thiếu bà Khương Thị Nh số tiền nợ hui là 18.700.000đ. Chị Trần Thị Ch đồng ý trả cho bà Nh toàn bộ số tiền trên.

Buộc chị Trần Thị Ch có nghĩa vụ trả cho bà Khương Thị Nh số tiền hui 18.700.000đ ( Mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Buộc chị Trần Thị Ch phải nộp số tiền 467.500đ. Bà Khương Thị Nh không phải nộp án phí, bà Nh đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 600.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004364 ngày 13/9/2019 nên bà Nh được hoàn lại toàn bộ số tiền trên tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Huỳnh Tố Hiền**